

Số: /TB-SGDĐT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 11 năm 2023

THÔNG BÁO

Kết luận về kiểm tra, khảo sát công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, công tác ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2023

Thực hiện Kế hoạch số 5232/KH-SGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kiểm tra, khảo sát công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, công tác ứng dụng công nghệ thông tin và Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2023; Kế hoạch số 1069/KH-SGDĐT ngày 13 tháng 03 năm 2023 về kiểm tra công tác ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo năm 2023;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đã thành lập 03 đoàn kiểm tra, đoàn kiểm tra, khảo sát đã tiến hành kiểm tra, khảo sát tại 06 cụm thi đua gồm: 2; 3; 4; 5; 9 và khối đơn vị trực thuộc (61/130 trường THPT, đơn vị trực thuộc và các phòng thuộc Sở). Kết quả cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Công tác chỉ đạo điều hành được lãnh đạo các đơn vị quan tâm triển khai thực hiện. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT, trong năm 2023, 61/61 đơn vị trực thuộc Sở GDĐT được kiểm tra đã chủ động triển khai và thực hiện kế hoạch công tác CCHC, thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo CCHC, thực hiện báo cáo định kỳ đúng tiến độ. Tuy nhiên, kế hoạch của các đơn vị còn mang tính khái quát, chưa cụ thể, chưa đi vào thực tế hoạt động, một số nội dung còn chưa phù hợp với thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

Về công tác khảo sát sự hài lòng của phụ huynh và học sinh đối với chất lượng hoạt động và cung cấp dịch vụ giáo dục công: 60/61 đơn vị được kiểm tra có kế hoạch triển khai thực hiện công tác khảo sát sự hài lòng của phụ huynh và học sinh. Tuy nhiên, có 31/61 đơn vị thực hiện phiếu khảo sát sự hài lòng của phụ huynh và học sinh chưa đầy đủ các tiêu chí theo hướng dẫn của Kế hoạch số 2387/KH-SGDĐT ngày 18/5/2023 của Sở GDĐT, 01/61 đơn vị chưa triển khai thực hiện.

Về các sáng kiến, mô hình, giải pháp trong CCHC: 59/61 đơn vị được kiểm tra đã đăng ký tên mô hình, giải pháp theo Kế hoạch số 4455/KH-SGDĐT ngày 17/8/2023 của Sở GDĐT về phát động phong trào thi đua “Cải cách hành chính”

giai đoạn 2023 - 2025 và thực hiện báo cáo lồng ghép trong báo cáo chung, trong đó có 02 đơn vị chưa đăng ký tên mô hình, giải pháp theo Kế hoạch số 4455/KH-SGDĐT. Đề nghị các đơn vị thực hiện báo cáo đúng theo đề cương hướng dẫn của Sở GDĐT.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

Các đơn vị đã ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật để phổ biến, tuyên truyền các quy định pháp luật đến đội ngũ một cách kịp thời, nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, tuân thủ, chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh.

Đến thời điểm kiểm tra, có 49/61 đơn vị đã ban hành Kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật cho năm học nhưng nội dung chưa đúng quy định vì đơn vị chỉ thực hiện kiểm tra, rà soát, xử lý và hệ thống hóa văn bản hành chính do Hiệu trưởng ký ban hành và hiện có 12 đơn vị chưa ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện. Trong thời gian tới, đề nghị tất cả các đơn vị ban hành lại kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung theo đúng hướng dẫn của Sở GDĐT.

2. Công tác văn thư - lưu trữ

Công tác soạn thảo và ký ban hành các văn bản hành chính nhiều đơn vị đã thực hiện theo đúng Nghị định 30/2020/NĐ-CP. Tuy nhiên, còn một số trường chưa đảm bảo về thể thức và kỹ thuật trình bày theo Nghị định 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ về công tác văn thư.

Các trường đã xây dựng danh mục hồ sơ và quy chế công tác văn thư, lưu trữ tại đơn vị theo đúng quy định, có Quyết định phân công quản lý, sử dụng con dấu và thiết bị lưu khóa bí mật của đơn vị. Tuy nhiên, các đơn vị cần rà soát cơ sở pháp lý và cập nhật các văn bản theo đúng quy định hiện hành.

Đối với quy trình quản lý văn bản đi, đến 29/61 đơn vị chưa thực hiện chặt chẽ, đúng trình tự (còn nhiều văn bản số chèn, sử dụng mẫu số, dấu đến không đúng quy định). Các đơn vị đều chưa thực hiện lập hồ sơ, lưu trữ hồ sơ tại cơ quan khoa học và tập trung tại văn thư (bản gốc văn bản không tập trung tại văn thư và công tác lưu văn bản còn thiếu sót).

3. Cải cách thủ tục hành chính

Các đơn vị được kiểm tra có minh chứng đầy đủ về hồ sơ giải quyết TTHC của đơn vị, các TTHC được niêm yết tại bản tin nhà trường và trên Cổng thông tin điện tử của các đơn vị. Tuy nhiên, một số đơn vị chưa cập nhật đầy đủ các quy trình, biểu mẫu TTHC nội bộ của đơn vị, chưa có sổ tiếp nhận và trả hồ sơ

giải quyết TTHC, chưa niêm yết danh mục TTHC nội bộ của đơn vị tại bản tin nhà trường và trên Cổng thông tin điện tử.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Việc phân công công việc của nhà trường (về quản lý nhà trường; về giảng dạy đảm bảo đủ định mức tiết dạy/năm học theo quy định và đủ giờ dạy theo phân công/tháng) đối với Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng

55/61 đơn vị thực hiện tốt việc phân công nhiệm vụ năm học đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường. Có 04/61 đơn vị tại thời điểm kiểm tra chưa cung cấp được kế hoạch hay quyết định phân công nhiệm vụ của cán bộ quản lý năm học 2023 - 2024; 05/61 đơn vị bảng phân công giảng dạy của Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng chưa thể hiện chi tiết hoặc không thể hiện số tiết giảng dạy mặc dù có kế hoạch và quyết định phân công; 05/61 đơn vị chưa đảm bảo đủ định mức số tiết giảng dạy của Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng theo quy định;

4.2. Việc xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường theo cơ cấu tổ chức trường trung học

Các đơn vị đảm bảo cơ cấu tổ chức trường trung học gồm: Hội đồng trường; Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng; Hội đồng thi đua khen thưởng; Hội đồng kỷ luật (nếu có); Hội đồng tư vấn; tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam; tổ chức Công đoàn; tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh; các Tổ Chuyên môn; Tổ Văn phòng.

Tuy nhiên có 03/61 đơn vị phân công giáo viên kiêm Trợ lý thanh niên chưa đúng quy định, còn nhầm lẫn giữa Quyết định bổ nhiệm và Quyết định phân công đối với các vị trí Tổ Trưởng, Tổ Phó Chuyên môn, Tổ Văn phòng và Trợ lý thanh niên; còn căn cứ các văn bản pháp lý hết hiệu lực hoặc không đầy đủ căn cứ pháp lý để ban hành quyết định.

4.3. Việc đánh giá Quý theo Nghị Quyết 03/2018/NQ-HĐND

Các đơn vị có ban hành bộ tiêu chí đánh giá, phân loại hàng quý theo hiệu quả công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị xây dựng theo Quyết định số 4631/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2018 và Quyết định số 3728/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và các văn bản hướng dẫn thực hiện. Tại thời điểm kiểm tra, vẫn còn 03 đơn vị chưa cung cấp được Bộ tiêu chí đánh giá, phân loại quý do đơn vị tự xây dựng, 01/61 đơn vị chưa cung cấp được thông báo kết quả đánh giá, xếp loại hàng quý của đơn vị.

Các đơn vị thực hiện và lưu trữ hồ sơ đánh giá Quý II/2023 của đơn vị

tương đối đầy đủ, tuy nhiên vẫn còn 04/61 đơn vị chưa cung cấp hồ sơ đánh giá Quý II/2023 tại thời điểm kiểm tra, 01/61 đơn vị sử dụng các biểu mẫu báo cáo tự đánh giá kết quả công tác (Mẫu 1) và mẫu đóng góp ý kiến cho đồng nghiệp (Mẫu 2) chưa đúng quy định và 02/61 đơn vị chưa thực hiện đầy đủ việc đánh giá đồng nghiệp theo đúng quy định.

4.4. Việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng theo quy định của Luật Giáo dục, Điều lệ trường và các quy định của pháp luật có liên quan trong việc công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ sở giáo dục - quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động theo quy định hiện hành

Các đơn vị thực hiện đầy đủ việc công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân đối với các nội dung về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên. Tại thời điểm kiểm tra còn 04 đơn vị chưa cung cấp biểu mẫu 04 về số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo.

Các đơn vị tiếp tục nghiêm túc tổ chức, thực hiện Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; tổ chức công khai trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ sở giáo dục - quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, người lao động, đặc biệt là các nội dung phải công khai, hình thức và thời điểm công khai được quy định tại Điều 9, 10 Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT.

4.5. Về thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

Đơn vị tổ chức thực hiện theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá và xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

Tại thời điểm kiểm tra, 06/61 đơn vị chưa cung cấp hồ sơ đánh giá xếp loại viên chức năm học; 06/61 đơn vị thực hiện đánh giá chung tại 01 biên bản họp hoặc sử dụng nội dung họp của Hội đồng thi đua khen thưởng để thực hiện đánh giá xếp loại viên chức cuối năm. 19/61 đơn vị khi triển khai tổ chức đánh giá hồ sơ và biên bản họp của các trường không thể hiện căn cứ pháp lý của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP, văn bản triển khai của Sở GDĐT.

5. Cải cách chế độ công vụ

Về báo cáo tình hình nhân sự tháng trên trang: <https://bctccb.hcm.edu.vn> 61/61 đơn vị đã thực hiện báo cáo đầy đủ tuy nhiên cần chú ý đến tiến độ thời gian thực hiện báo cáo và nội dung hồ sơ yêu cầu kèm theo khi nộp báo cáo.

Về cập nhật dữ liệu trên trang: <https://qlns.hcm.edu.vn> có 27/61 đơn vị chưa thực hiện cập nhật dữ liệu đầy đủ (gồm thông tin về hình ảnh, CCCD, dân tộc, tôn giáo, thông tin về quá trình bổ nhiệm cán bộ quản lý, v.v...); 61/61 đơn vị thiếu dữ liệu ở các mục 5. thông tin bản thân, 6. quá trình đào tạo, 7. đánh giá công chức; đề nghị tất cả đơn vị thực hiện triển khai cho cá nhân cập nhật dữ liệu.

Về cập nhật dữ liệu trên phần mềm quản lý cán bộ công chức của Sở Nội vụ: có 61/61 đơn vị có thực hiện việc cập nhật dữ liệu, có 09/61 đơn vị thực hiện cập nhật đầy đủ các nội dung, tuy nhiên các đơn vị còn lại cần điều chỉnh các nội dung sau, cụ thể (trình độ của đội ngũ: cần nhập "Đại học" hoặc "Cao đẳng" hoặc ... không nhập "Cử nhân", "Kỹ sư"; chuyên ngành đào tạo: cần nhập cụ thể chuyên ngành đào tạo ví dụ "Sư phạm Toán học", "Sư phạm Hóa học", ... không được để trống hoặc không được nhập là "Giáo viên", "Cử nhân"; quê quán, nơi sinh, địa chỉ cư trú: cần cập nhật đủ 03 cấp do hiện nay các đơn vị đang nhập chỉ 01 cấp. Ví dụ: "Bạc Liêu", "Thành phố Hồ Chí Minh"; quá trình công tác cá nhân; khen thưởng; quan hệ gia đình).

6. Cải cách tài chính công

Về thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP và Nghị định 16/2015/NĐ-CP, các đơn vị đều xây dựng các tiêu chí về mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho viên chức và thực hiện chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị trong năm 2022, có xây dựng bảng kê chi thu nhập tăng thêm đúng theo phương án đã quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ. Tuy nhiên, Trường THCS-THPT Thạnh An không thực hiện được phương án đã xây dựng do tình hình tiết kiệm chi cuối năm không đảm bảo. Còn 22/61 đơn vị cần lưu ý việc thực hiện công khai quy chế chi tiêu nội bộ tại đơn vị (có biên bản công khai).

Về quản lý và sử dụng tài sản công: các đơn vị có xây dựng quy chế quản lý và sử dụng tài sản công nhưng 26/61 đơn vị chưa thực hiện công khai quy chế theo quy định.

Về công khai tài chính theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính:

+ Công khai dự toán thu chi ngân sách: các đơn vị có ban hành Quyết định công bố công khai dự toán ngân sách, biên bản niêm yết và các biểu mẫu theo quy định. Tuy nhiên, còn 10/61 đơn vị công khai còn chậm so với thời gian quy

định, chưa có biên bản niêm yết công khai và kết thúc công khai, chưa cập nhật biểu mẫu theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC.

+ Công khai thực hiện thu chi ngân sách: các đơn vị có thực hiện công khai thực hiện thu chi theo thời điểm quý, 6 tháng, năm, số liệu đề nghị quyết toán và số liệu quyết toán được duyệt. Tuy nhiên, 34/61 đơn vị chưa thực hiện công khai hoặc chưa cung cấp hồ sơ công khai thời điểm năm và số liệu đề nghị quyết toán, thời gian trên niêm yết công khai chưa đúng theo quy định.

Về công khai tài sản công theo Thông tư 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017: các đơn vị thực hiện tương đối đầy đủ việc công khai tài sản công, thực hiện công khai 05 biểu mẫu: 9a-CK/TSC, 9b-CK/TSC, 9c-CK/TSC, 9d-CK/TSC, 9đ-CK/TSC. Còn 17/61 đơn vị chưa công khai nội dung tại biểu mẫu công khai tình hình quản lý trụ sở làm việc 9b-TSC hoặc nguồn thu từ cho thuê căn tin, bãi giữ xe tại biểu mẫu công khai nguồn lực tài chính từ tài sản công mẫu 9đ-CK/TSC.

Về công khai các khoản thu đầu năm: các đơn vị có thực hiện công khai các khoản thu đối với giáo viên, phụ huynh học sinh tại bản tin trường và thông báo thu tới từng học sinh và phụ huynh.

Về miễn giảm học phí: các đơn vị thực hiện đầy đủ thành phần hồ sơ miễn giảm học phí cho học sinh thuộc diện miễn, giảm học phí được quy định tại Khoản 1 Điều 19 Nghị định 81/2021/NĐ-CP. Tuy nhiên, tại thời điểm kiểm tra 10/60 đơn vị chưa cung cấp hồ sơ hoặc chưa thực hiện đầy đủ thành phần hồ sơ.

Hình thức công khai: 37/61 đơn vị thực hiện dán niêm yết công khai, chưa thực hiện công khai trên Cổng thông tin điện tử của trường.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Qua kiểm tra có 45 đơn vị thường xuyên cập nhật các tin bài trên Cổng thông tin điện tử, các đơn vị có phân công cán bộ phụ trách hoặc Quyết định thành lập Ban Biên tập. Tuy nhiên còn 16/61 đơn vị chưa thường xuyên cập nhật tin bài trên Cổng thông tin điện tử, 17/61 đơn vị chưa ban hành Quyết định thành lập Ban biên tập Cổng thông tin điện tử.

Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2022 - 2023, phân công hoặc Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CNTT, Chuyển đổi số: 61/61 đơn vị được kiểm tra triển khai thực hiện đầy đủ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2022 - 2023 và phân công thực hiện.

Email công vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường (email:...edu.vn) và đường link trên Cổng thông tin điện tử: các đơn vị đã triển khai thực hiện email công vụ cho cán bộ quản lý

Công khai thông tin theo quy định tại Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT (3 công khai) trên Cổng thông tin điện tử các đơn vị đều có chuyên mục Công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT, 60% đơn vị chưa công khai tài chính theo Thông tư 61 và 90. 52/61 đơn vị đã có chuyên mục cải cách hành chính tuy nhiên nội dung cập nhật còn thiếu và chưa nhiều. 3 đơn vị có chuyên mục cải cách hành chính nhưng chưa có nội dung.

Cung cấp các thủ tục, biểu mẫu trên Cổng thông tin điện tử: các đơn vị đều có chuyên mục biểu mẫu riêng và có đăng tải các biểu mẫu. 17 đơn vị chưa công khai Kế hoạch giáo dục, 25 đơn vị chưa công khai Kế hoạch chiến lược giai đoạn 2021 - 2025.

8. Công tác thi đua, khen thưởng - Công tác sáng kiến

Về công tác thi đua, khen thưởng: đến thời điểm kiểm tra có 61/61 đơn vị ban hành văn bản triển khai, thực hiện công tác thi đua - khen thưởng. Tuy nhiên, cả 61/61 đơn vị còn nhầm lẫn giữa đánh giá, xếp loại viên chức và bình, xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng. 08/61 đơn vị chưa cung cấp nội dung bình, xét thi đua cuối năm của cá nhân và tổ chuyên môn nên chưa kiểm tra được nội dung này. Trong thời gian tới, đề nghị đơn vị tách bạch nội dung họp góp ý văn kiện hội nghị cán bộ công chức và đăng ký các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Tách bạch nội dung đánh giá, xếp loại viên chức; bình xét các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của từng cá nhân.

Về công tác sáng kiến: các đơn vị thực hiện đầy đủ các quy trình thực hiện công tác sáng kiến như đăng ký sáng kiến, chấm sáng kiến, công bố kết quả chấm... Đến thời điểm kiểm tra có 23/61 đơn vị chưa ban hành Kế hoạch thực hiện công tác sáng kiến tại đơn vị. Trong thời gian tới, đề nghị các đơn vị quan tâm xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác sáng kiến tại cơ sở và triển khai thực hiện đúng tiến độ mà kế hoạch đã đề ra.

9. Công tác bảo vệ bí mật nhà nước

Các đơn vị đã thực hiện quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) căn cứ trên Luật Bảo vệ BMNN, Nghị định 26/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều Luật bảo vệ BMNN...

Các đơn vị đã thực hiện cam kết bảo vệ BMNN theo đúng mẫu. Tuy nhiên, còn 09/61 đơn vị chưa thực hiện, chưa cung cấp minh chứng thực hiện cam kết bảo vệ BMNN hoặc thực hiện bản cam kết không theo đúng mẫu theo quy định.

Sở GDĐT đã triển khai kế hoạch kiểm tra công tác bảo vệ BMNN, nhưng đến thời điểm kiểm tra còn 22/61 đơn vị chưa thực hiện, chưa cung cấp minh

chúng thực hiện báo cáo sơ kết công tác bảo vệ BMNN hoặc chưa xây dựng Quy chế bảo vệ BMNN và kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ BMNN tại đơn vị.

Công tác soạn thảo và quy trình quản lý văn bản mật tại các trường chưa được thực hiện theo đúng quy định.

III. CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ TRUYỀN THÔNG GIÁO DỤC

1. Công tác Chuyển đổi số

Về kế hoạch chuyển đổi số: các đơn vị ban hành đầy đủ kế hoạch chuyển đổi số năm học 2022 - 2023, 2023 - 2024 và phân công thực hiện các nhiệm vụ trong kế hoạch. Tuy nhiên, các đơn vị chưa tập trung vào xây dựng kế hoạch và phân công thực hiện Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số đối với cơ sở giáo dục, đây là công cụ để các hoạt động chuyển đổi số được triển khai đúng mục tiêu định hướng của ngành GDĐT.

Về cơ sở dữ liệu: các đơn vị cập nhật đầy đủ dữ liệu theo hướng dẫn của Sở GDĐT; các thông tin về kế hoạch, phân công giảng dạy, chuyên môn, chuyên cần, cơ sở vật chất đã được cập nhật đầy đủ; các trường hợp người học, giáo viên chưa được định danh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được tập trung xử lý, tuy nhiên vẫn còn trung bình khoảng 3% tỉ lệ học sinh, giáo viên chưa được định danh; dữ liệu thi đua khen thưởng được các đơn vị cập nhật đầy đủ.

Về trang bị chữ ký số: các đơn vị đã được Sở GDĐT cấp chữ ký số cho Ban Giám hiệu, Tổ trưởng Văn phòng; Sở GDĐT cũng đã có Công văn số 3617/SGDĐT-VP ngày 10/7/2023 về cấp chữ ký số miễn phí cho giáo viên, nhân viên cơ sở giáo dục, tuy nhiên đến thời điểm kiểm tra, nhiều trường chưa triển khai phối hợp với đơn vị cung cấp để cấp chữ ký số cho giáo viên, nhân viên; còn 50% các đơn vị chưa ban hành quy chế quản lý chữ ký số.

Về bảo vệ dữ liệu cá nhân: các đơn vị thực hiện tốt hướng dẫn của Sở GDĐT đối với công tác bảo vệ dữ liệu cá nhân trên môi trường mạng (không đăng tải thông tin cá nhân trên trang thông tin điện tử, fanpage); tuy nhiên, các trường chưa ban hành đầy đủ quy chế bảo vệ dữ liệu cá nhân tại đơn vị.

2. Công tác truyền thông giáo dục

Về kế hoạch truyền thông: các đơn vị ban hành đầy đủ kế hoạch, phân công thực hiện công tác truyền thông giáo dục tại đơn vị.

Về công tác truyền thông:

- 100% các đơn vị có cổng thông tin điện tử. Cổng thông tin điện tử của các đơn vị được tích hợp trong hệ thống Cổng thông tin điện tử của Ngành GDĐT Thành phố tại địa chỉ: <https://hcm.edu.vn>. Cổng thông tin điện tử của các đơn vị

được xây dựng theo đúng hướng dẫn của Bộ GDĐT và của Sở GDĐT.

- Công tác truyền thông nội bộ: các đơn vị thực hiện truyền thông nội bộ chủ yếu dưới hình thức lập các nhóm trên Zalo, Facebook, ... chưa có kế hoạch truyền thông cụ thể, các nội dung thông tin còn tự phát, mang tính thời điểm mà không có lộ trình triển khai trong suốt năm học.

Về công tác công khai thông tin: 37/61 đơn vị chưa công khai theo thông tư 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT, chưa công khai tài chính theo thông tư 61/2017/TT-BTC và 90/2018/TT-BTC của Bộ Tài chính “đúng thời điểm và đầy đủ” theo quy định trên trang thông tin điện tử của đơn vị.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt làm được

Nhìn chung, phần lớn các đơn vị được kiểm tra, khảo sát đã chủ động chuẩn bị, cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu của Đoàn. Qua kiểm tra, khảo sát, Đoàn kiểm tra nhận thấy:

- Công tác chỉ đạo điều hành về công tác cải cách hành chính được lãnh đạo đơn vị quan tâm chỉ đạo, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện tại đơn vị; xử lý phản ánh, kiến nghị kịp thời và nghiêm túc.

- Các hồ sơ về thủ tục hành chính đều được giải quyết đúng theo quy định đã được trường niêm yết. Có cập nhật, công khai các thủ tục hành chính tại bảng tin nhà trường và trên Cổng thông tin điện tử của đơn vị.

- Thực hiện hợp đồng lao động, thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho người lao động, có quyết định quy hoạch cán bộ quản lý giai đoạn 2020 - 2025, có kế hoạch bồi dưỡng cho đội ngũ quy hoạch.

- Các đơn vị có xây dựng và ban hành quy chế đúng theo trình tự, mẫu biểu và thời gian quy định. Các đơn vị có xây dựng các tiêu chí về mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao làm căn cứ chi trả thu nhập tăng thêm cho giáo viên của đơn vị và có thực hiện chi thu nhập tăng thêm cho viên chức và người lao động của đơn vị.

- Các đơn vị đều ứng dụng phần mềm quản lý học sinh, có cổng thông tin điện tử của trường và quy chế, quyết định phân công nhiệm vụ điều hành quản lý, khai thác, sử dụng trang thông tin điện tử. Các đơn vị có triển khai, nâng cấp; quản lý và sử dụng trang thông tin điện tử. Bảo đảm hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành, trao đổi thông tin trong suốt kịp thời trong nội bộ nhà trường và từ đơn vị đến Sở GDĐT.

2. Một số tồn tại, hạn chế cần phải khắc phục

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác kiểm tra cải cách hành chính tại các đơn vị được kiểm tra, khảo sát vẫn còn một số tồn tại, hạn chế sau:

- Việc ban hành kế hoạch của các đơn vị còn mang tính khái quát, chưa cụ thể, chưa đi vào thực tế hoạt động, một số nội dung còn chưa phù hợp với thẩm quyền giải quyết của đơn vị.

- Về công tác khảo sát sự hài lòng của phụ huynh và học sinh, nhiều đơn vị thực hiện phiếu khảo sát sự hài lòng của phụ huynh và học sinh chưa đầy đủ các tiêu chí theo Kế hoạch số 2387/KH-SGDĐT ngày 18/5/2023 của Sở GDĐT.

- Các đơn vị chưa có kế hoạch và phân công rà soát lại tất cả các văn bản hành chính do Hiệu trưởng ban hành để phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước.

- Một số đơn vị chưa đảm bảo đủ định mức số tiết giảng dạy của Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng theo quy định và còn sử dụng các căn cứ pháp lý hết hiệu lực khi ban hành quyết định, chưa cập nhật dữ liệu cán bộ, giáo viên, nhân viên đầy đủ.

- Về công tác tài chính: nhiều đơn vị chưa công khai và chưa thực hiện đúng các biểu mẫu hướng dẫn của Sở GDĐT về công bố công khai ngân sách và công khai tài sản công theo quy định.

- Các đơn vị chưa thực hiện 3 công khai đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử về: công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế; công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và công khai thu chi tài chính.

V. THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÚC TRA

1. Thời gian thực hiện phúc tra các đơn vị

Dự kiến từ ngày 09/01/2024 đến ngày 12/01/2024.

2. Các đơn vị thực hiện công tác phúc tra

Theo đề xuất của các phòng chuyên môn có liên quan, Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ thực hiện phúc tra các đơn vị sau:

- THPT Trần Hữu Trang
- THPT Nguyễn Khuyến

3. Nội dung phúc tra

Thực hiện phúc tra các nội dung đoàn kiểm tra đã kiến nghị trong biên bản kiểm tra của từng đơn vị.

Trên đây là thông báo kết luận về kiểm tra, khảo sát công tác cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, công tác ứng dụng công nghệ thông tin và

Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2023. Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc thực hiện và khắc phục những điểm còn hạn chế tại đơn vị./.

(Đính kèm phụ lục danh sách thống kê các nội dung cần khắc phục)

Nơi nhận:

- Các Phó Giám đốc Sở;
- Các phòng thuộc Sở (để phối hợp);
- Các trường THPT, đơn vị trực thuộc (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP (Vệ).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hiếu